

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 362/QĐ-NH9

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 1996

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế ủy quyền quản lý công chức, viên chức ngân hàng

THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Pháp lệnh ngân hàng Nhà nước ngày 23/5/1990;

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 2/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ và đào tạo Ngân hàng Nhà nước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Nay ban hành kèm theo quyết định này "Quy chế ủy quyền quản lý công chức, viên chức Ngân hàng".

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký thay thế Quyết định số 73/NH-QĐ ngày 7/9/1990 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

Điều 3: Chánh Văn phòng Thống đốc, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Trung ương, Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Ngân hàng quốc doanh, Tổng Công ty vàng bạc đá quý Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Thống đốc

(Đã ký)

Cao Sĩ Kiêm

QUY CHẾ

Về ủy quyền quản lý công chức, viên chức ngân hàng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 362/QĐ-NH9 ngày 31/12/1996 của Thống đốc

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

Chương I

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1. Quy chế này áp dụng đối với hệ thống Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng quốc doanh, Tổng Công ty vàng bạc đá quý Việt Nam. Vụ trưởng, Cục trưởng, Trưởng ban, Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố và đơn vị trực thuộc Ngân hàng Nhà nước trong quy chế này gọi chung là Thủ trưởng đơn vị, công chức, viên chức thuộc các đơn vị trên được gọi chung là công chức, viên chức ngân hàng.

Điều 2. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước uỷ quyền quản lý công chức, viên chức Ngân hàng theo nguyên tắc:

1. Bảo đảm tập trung, dân chủ và trách nhiệm của Thủ trưởng trong công tác quản lý công chức, viên chức:

- Những vấn đề quan trọng về nhân sự như đánh giá, bố trí, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật phải được bàn bạc thống nhất trong tập thể lãnh đạo có sự tham gia của cấp uỷ Đảng.

- Thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm quản lý công chức, viên chức theo phạm vi được uỷ quyền.

2. Các quyết định về nhân sự do Thủ trưởng đơn vị ký và chịu trách nhiệm. Trường hợp Thủ trưởng đi vắng, Phó Thủ trưởng thường trực được ký thay những quyết định về nhân sự sau khi đã thống nhất trong tập thể lãnh đạo và được Giám đốc uỷ quyền.

Chương II

NỘI DUNG UỶ QUYỀN QUẢN LÝ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Điều 3. Các Phó thống đốc được quyền:

- Tham gia bàn bạc tập thể về công tác quản lý, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, điều động đối với công chức, viên chức thuộc diện Thống đốc quản lý.

- Nhận xét, đánh giá đối với những công chức, viên chức trong diện Thống đốc quản lý, đặc biệt đối với công chức, viên chức thuộc khối, lĩnh vực hoặc đơn vị được phân công phụ trách.

- Có ý kiến đề nghị Thống đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm công chức, viên chức trong diện Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quản lý thuộc khối được phân công phụ trách.

Điều 4. Vụ trưởng Vụ Tổ chức, cán bộ và đào tạo Ngân hàng Nhà nước được uỷ quyền:

1. Quản lý và thừa uỷ quyền Thống đốc ký và chịu trách nhiệm về các quyết định: tuyển dụng, điều động, nâng bậc lương, chuyển ngạch lương, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với công chức, viên chức thuộc biên chế Ngân hàng Nhà nước Trung ương trừ những công chức, viên chức có chức vụ từ cấp Phòng, chuyên viên chính và tương đương trở lên.

2. Nâng bậc, chuyển ngạch lương đối với công chức, viên chức từ ngạch chuyên viên (01003) và tương đương trở xuống thuộc biên chế chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố và Trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học Ngân hàng, trừ các chức vụ và chức danh do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quản lý.

3. Thẩm tra, tổng hợp đề nghị của các đơn vị để trình Thống đốc quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với công chức, viên chức thuộc quyền quyết định của Thống đốc.

4. Quản lý hồ sơ công chức, viên chức thuộc biên chế ngân hàng Nhà nước Trung ương.

5. Quản lý biên chế công chức, viên chức trong hệ thống Ngân hàng Nhà nước.

6. Về đào tạo công chức, viên chức:

- Cử công chức, viên chức dự tuyển các khoá đào tạo ngắn và dài hạn, trong và ngoài nước;

- Cử công chức, viên chức đi học các khoá đào tạo trong nước có thời gian dưới 1 năm (trừ diện do Thống đốc quản lý).

7. Tổ chức việc thi tuyển theo các loại hình do Thống đốc quy định.